



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: không

VEWL.#: không

I-171#: Y NOX

EXIT VISA#: không

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN HUẢ LÝ
Last Middle First

Current Address: 9116 Lê Lợi Phường 12 Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh

Date of Birth: Tháng 06, 18, 1938 Place of Birth: Phước Thiện

Previous Occupation (before 1975) Đại úy 16 58/200.488 Trường ban quản lý Trung
(Rank & Position) Tâm quân 1, Trung ương

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 25. 06 1975 To 24. 02 1978
Years: 2 Months: 9 Days:

3. SPONSOR'S NAME: Lê Kim Anh Chi (13)
Name

Winter Haven Florida 3388 USA
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>1. Lê Kim Anh</u>	<u>Chị ruột</u>
<u>2. Nguyễn Trần Kim Chi</u>	<u>Di ruột</u>
<u>3. Nguyễn Kim Chi</u>	<u>Di ruột</u>
<u>grandrapido</u> <u>Nichigan</u> <u>Orlando Florida</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

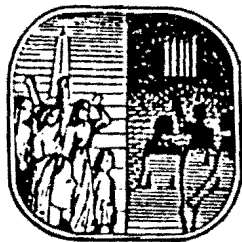
5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hữu Lý
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Lê - Kiên - Diễm	Nov 8. 1943	Uô
Nguyễn Hữu Đức	Feb 10. 1966	Con
Nguyễn Hữu Phước	Aug 15. 1968	Con
Nguyễn Hữu Nhật	Mar 2. 1971	Con
Nguyễn Thị Minh Châu	Apr 27 1973	Con gái
Nguyễn Hồng Phúc	July 20 1975	Con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

9/16 Lê Văn Gò Vây Thành Phố Hồ Chí Minh

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: không
VEWL.#: không
I-171#: Y NOX
EXIT VISA#: không

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN HUÀ LÝ
Last Middle First
- Current Address: 9/16 Li Loi Phường 4 Gò Vấp Hà Chí Minh
- Date of Birth: tháng 06 18 1932 Place of Birth: Thừa Thiên
- Previous Occupation (before 1975) Đại úy sĩ quân 58/200488 Thiếu tá quân y
(Rank & Position) Trung tâm quân y Tung đồng
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 25 06 1975 To 24 02 1978
Years: 2 năm Months: 9 Days:
3. SPONSOR'S NAME: Cô Kim Anh chị ruột (vợ)
Name
Winter Haven Florida 3388 USA
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>1) Cô Kim Anh</u> <u>Winter Haven</u>	<u>Chị ruột</u>
<u>2) Nguyễn Tiến Kim Chi</u> <u>Grand Rapids</u>	<u>Di ruột</u>
<u>3) Nguyễn Kim Chi</u> <u>Orlando Florida</u>	<u>Di ruột</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hữu Lý
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Lê Kiên - Diễm	NOV - 8 - 1943	vợ
Nguyễn Hữu Đức	FEB - 10 1966	con
Nguyễn Hữu Phước	AUG 15 1968	con
Nguyễn Hữu Nhật	MAR - 2 1971	con
Nguyễn Thị Minh Châu	APR 27 1973	con gái
Nguyễn Long - Phụng	JULY 20 1975	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

9/16 Lê Lợi g/v/vj Thành Phố Hồ Chí Minh

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyễn Hữu Lý
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi,
DATE, PLACE OF BIRTH : 06 18 1938
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): 0
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): Có
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 9/16 Lê Lợi gđ vấp Thành phố Hồ Chí Minh
(Dia chi tai Viet-Nam)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 28 6 1975 To (Den): 24 02 1978
PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao, Tây Ninh, Trại Tái (South)
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep): Ay viên Lữ
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): không
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Đại úy Trại 4 Trường ban quân lý
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Có IV Number (So ho so): không
No (Khong): không
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 06 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi :
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 9/16 Lê Lợi gđ vấp Hồ Chí Minh
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao trợ):
Lê Kim Anh chi ruột của vợ
Winter Haven Florida 33881
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): up No (Khong): x
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Chi ruột vợ
NAME & SIGNATURE: Nguyễn Hữu Lý 9/16 Lê Lợi gđ vấp Hồ Chí Minh
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Nguyễn
DATE: 1 12 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hòa Ly
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>Lê Kiến Dân</u>	<u>Nov 8. 1943</u>	<u>vợ</u>
<u>Nguyễn Hòa Đức</u>	<u>Feb 10. 1966</u>	<u>con</u>
<u>Nguyễn Hòa Phước</u>	<u>Aug 15. 1968</u>	<u>con</u>
<u>Nguyễn Hòa Nhật</u>	<u>Mar 02. 1971</u>	<u>con</u>
<u>Nguyễn Thị Minh Châu</u>	<u>Apr 27. 1973</u>	<u>con gái</u>
<u>Nguyễn Hồng Phức</u>	<u>July 20. 1975</u>	<u>con</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

9/16 Lê Thị Phụng to gia đình
Thành phố Hồ Chí Minh

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyễn Hòa Lý
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 18 1938
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): /

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): Có
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 9/16 Lê Lợi gđ vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) No (Khong)
If Yes (Neu co): From (Tu): 25.06.1975 To (Den): 24.02.1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao, Tây Ninh, Trần Tân (Phía Nam)
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Đay Ních Lũ

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Không
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Đại úy hộ y Tướng bầu quân y
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Có
IV Number (So ho so): Không
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo):
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tu

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 9/16 Lê Lợi Phường 4 gđ vấp,
Thành Phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): Lê Kim Anh Winter Haven
Florida 32881

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): x

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Chị ruột của vợ

NAME & SIGNATURE: Nguyễn Hòa Lý 9/16 Lê Lợi Phường 4 gđ vấp H. Chi
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Ngô Văn

DATE: 1 18 1996
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

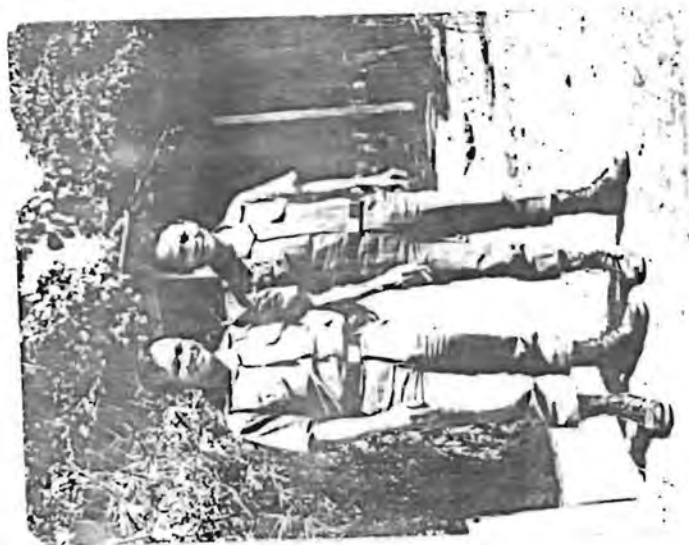
5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hữu Lý
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Lê Kiều Diễm	Nov. 8. 1943	Vợ
Nguyễn Hữu Đức	Feb 10 1966	con
Nguyễn Hữu Phước	Aug 15. 1968	con
Nguyễn Hữu Nhật	Mar 02 1971	con
Nguyễn Thị Minh Châu	Apr 23. 1973	con gái
Nguyễn Hồng Phức	July 20. 1975	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

3/16 Lê Lợi Phường 4 Gò Vấp
Thành phố Hồ Chí Minh

ADDITIONAL INFORMATION :





NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. _____
(If known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: November 16, 1984 Diocese of: Grand Rapids, MIYour Name: Mr./Mrs/Miss NGUYEN (also) TRAN KIM CHI CHI Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____Your Address: _____
(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)
GRAND RAPIDS MICHIGAN 49507Date of Birth: DECEMBER 20 - 1922 Place of Birth: VIETNAMDate of Entry to U.S. JUNE 8 - 1975 From (country or camp): VIETNAMMy Alien Registration Number is A-21479537 My Naturalization Certificate No. 1511354737Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen XTHE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
NGUYEN HUA LY	JUNE 18 - 1938	Nephew	9/16 LE LOI PHUONG 4 GO VAP
		in law	CITY HO CHI MINH
			VIETNAM

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____ (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit Military Service Last Title/Grade CAPTAIN POSTER #58200489Name/Position of Supervisor QUAN QUANG TAM QUAN TRI TRUNG UONGWas time spent in re-education camp? Yes X No _____ How long? 2 years, 9 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____

(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Chun Kim Tran Date: November 16, 1984SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 16th DAY OF November, 1984 (Date)Signature of Notary Public W. G. R. L. E. County of: KentUSCC FORM B (revised 12) My commission expires: 4/10/87Notary Public, Kent County, MI
My Commission Expires Sept. 30, 1987

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN HỮA LỖ
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LÊ KIỀU DIỄM NIECE	NOV. 8 - 1943	WIFE
NGUYỄN HỮA ĐỨC	FEB. 10 - 1966	SON
NGUYỄN HỮA PHƯỚC	Aug. 15 - 1968	SON
NGUYỄN HỮA NHẬT	MAR. 2 - 1971	SON
NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	APR. 27 - 1973	Daughter
NGUYỄN HỒNG PHÚC	JULY 20 - 1975	SON

ADDITIONAL INFORMATION:



World Relief

Jerry Ballard, executive director

Mail to:

ATLANTA REGIONAL OFFICE

P.O. Box 95271

Atlanta, Ga 30347

(404) 321-6992

Refugee Services Division

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

(Please Type or Print Legibly)

SECTION I :

Date filed Nov 25 1989I am filing this Affidavit for the following person(s)
located in VIETNAM

Date of arrival in that country:

(Country of asylum overseas)

NAME and AKA (Underline family name)	Sex	Place/Date of Birth (if known)	Relation to you	Present Location or address
LE KIEU DIEM	F	Nov. 8, 1943 VIETNAM	Sister	9/16 LE LOI F.4
NGUYEN HUA LY	M	June 18, 1938 VIETNAM	Brother	GOVAP TP HOCHIMINH VIETNAM
NGUYEN HUA DUC	M	Feb. 10, 1966 VIETNAM	in law Nephew	"
NGUYEN HUA PHUOC	M	Aug. 15, 1968 VIETNAM	Nephew	"
NGUYEN HUA NHAT	M	March. 2, 1971 VIETNAM	Nephew	"
NGUYEN THU MINH CHAU	F	Apr. 27, 1973 VIETNAM	Niece	"
NGUYEN HONG PHUC	M	July 20, 1975 VIETNAM	Nephew	"

The Case Number for this family is: (If available) _____

SECTION II

Your name ANH KIM LE DANG

(and AKA)

Date of Birth Jan. 7, 1940 Sex FPlace of Birth SAIGON VIETNAM

Address _____

WINTER HAVEN FL 33880

Phone Number (home) _____

(work) _____

Your country of first asylum VIETNAMAlien Number (if applicable) A27847368

Your US Immigration Status is: (Check One)

☐ US Citizen☒ Permanent Resident☐ Refugee☐ Asylee☐ Other (Please Explain) _____Date you arrived in the USA Jan. 28, 1987

Your original case number _____

Agency through which you came to the United States WORLD RELIEF

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD, (PPA Card, green card, or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the US. If information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half or step relatives.

SECTION III:

NAME and AKA	Place/Date of Birth If known	Present Location/Add. If known
Your Father <u>LE-VAN MY</u>	<u>VIETNAM</u>	<u>VIETNAM</u>
Your Mother <u>NGUYEN THI KIM ANH</u>	<u>VIETNAM</u>	<u>VIETNAM</u>
Step-Father _____	_____	_____
Step-Mother _____	_____	_____
Spouse _____	_____	_____
Date (s)/Place(s) of Marriage(s) and/or Divorce(s) _____		

SECTION IV:

List ALL your Children (living, deceased or missing, blood, step, half and adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth If known	Present Location/Add. If known
none			

SECTION V:

List ALL your Brothers & Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth If known	Present Location/Add. If known

SECTION VI : Additional/Explanations

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature

Stamp or seal of Notary

Subscribed and sworn to before me this

1st day of December, 19 89

Armando Zepeda
Signature of Notary Public

My commission expires: NOVEMBER 1991
NOTARY PUBLIC STATE OF ALABAMA
MY COMMISSION EXP. OCT. 2, 1991
BOUNDED THRU GENERAL REG. LAB.

Name and Signature of agency representative who assisted in preparing this Affidavit:

if applicable _____

(G) GIẤY RA TRẠI

- Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 26.8.1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, về chỉnh, sạch đội, với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ về đang phải phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.
- Căn cứ thông tư liên, bộ quốc phòng nội vụ số ngày về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 26.8.1977 của Thủ Tướng Chính Phủ, thi hành quyết định số 110 ngày 22.12.1977 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

(I) ÁP GIẤY RA TRẠI

Họ và Tên : NGUYỄN HỮA LÝ

Ngày tháng năm sinh : 18.6.1938

Quê quán : Làng Kim Sơn Quận Hương Thủy Tỉnh Thừa Thiên

Trú quán : Làng Kim Long Hương Trà Thừa Thiên

Số lính cấp bậc trong bộ máy chính quyền quân sự về các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ : 58/200488 cấp bậc Đại - Ủy Trưởng ban quân y Trung Tâm Quản Trị Trung Ương.

- Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân và công an xã, phường số nhà 87/22/7 ấp cộng hòa 6, xã Hạnh Thông Quận Gò Vấp Thành Phố Hồ Chí Minh và phải tuân theo các qui định của ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn quản chế 6 tháng

Thời hạn đi đường 1 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

Tiền và lương thực đi đường đã cấp.

Sao y Bản chính -

Ngày - 20 - 12 - 78 -

Ngày 24 tháng 02 năm 1978

Bộ Tư Lệnh Đoàn La Ngà



La. Cẩm Hồng

CHỖ NHẬN GIẤY RA TRẠI
Khu vực Thủ Khoa Huân
Ngày 22-02-1978
LƯU PHƯƠNG

L. C.

TRUNG TÁ

NGUYỄN TRỌNG PHU



Hà Nội

Sài Gòn ngày 13-01 năm 1990

Chị Thảo thân mến.

Được biết chị qua Thiệu Trị Thọ
là bạn mà chị đã giúp anh
đó là "Coi". Tôi cũng có
người chị ruột và vượt biên qua
mới có khoảng 10. Tôi tên Lý
Lâm quân y học tập có 2 năm 9
tháng thời gian học tập quá
yêu, chính phủ Hoa Kỳ thời
gian ăn ở miễn 5 năm. Nhờ chị
can thiệp vì là chị ruột và
bảo lãnh. Trăn trở nhớ chị

giúp cho Như cảm thấy dễ
vui, hoàn cảnh tuy thế bên
này rất lạc quan.

Thắm Thập cảm ơn chị
Nhiều.

Pháp

Nguyễn Hứa - Lý

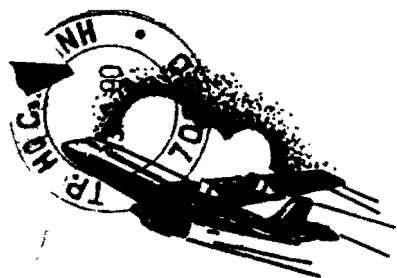
- Đinh Kiên
- Ông bạn thân của chị
- 01 ngày ra trại
- 02 lễ báo công
- 01 năm rảnh

FROM

VIET NAM
110704
BUN QUANG
SM: 000

Nguyễn Hòa Lý
Lê Thị Phương
vợ Hcm

FEB 05 1990



TO : Khieu Minh Thø
PO Box 5435 Arlington VA
22205-0635

USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

VIETNAM



Saigon ngày 17 tháng 10 năm 1993

Kính gửi bà Khắc Minh Thu,
Thước tiên, Tôi gửi lời thăm chí, Chúc
chị dồi dào sức khỏe để lo cho Tổ quốc
Việt Nam ở trạng thái tốt nhất nhà nước
Việt Nam giành đủ được thả ra, nhờ
chị can thiệp với bộ ngoại giao Mỹ cho
hở đàng qua Mỹ.

Kỳ trước mới có chương trình HO, Tôi
cố gọi thư cho chị, chị viết thư trả lời
An toàn ở Việt Nam cho Xuất Cảnh.

Tôi đã có giấy Xuất Cảnh HO23.
Tôi vì chuyên môn (Đại y tá S. Quan trọng
thuộc binh chủng quân y) nên nhà cầm
quyền Hà Nội, cho về sớm trước 2 tháng
tức 30 tháng.

- Trong hồ sơ HO có kèm theo đơn báo
lãnh sự, chỉ huy (Điền chỉ em CDP)

- Vừa tới đến HO23 tôi bị vấn phùng CDP
Bangkok thả lau từ chối (Sở từ chối
IV 207940/H23-285/Huê. Thư mới ra trại

Hồi nhà cầm quyền bắt buộc gia đình tôi phải đi kinh tế mới

- Người, đất, tôi mới bắt đầu lao động cũng bấp bấp từ đây.

- Thời gian qua tôi trải qua hai 6 tháng mới đến 2-9 năm 83 mới trả quyền công dân

- 17 Đê nghị chỉ cần thiệp với bộ ngoại giao Hoa Kỳ không 2 năm 6 tháng hoặc xuống hơn nữa.

2) Cho những tư nhân cải tạo dưới 3 năm có Anh chị em ruột ở Mỹ báo lãnh cũng được đi theo diện HO (diện tị nạn)

- Chỉ nhân được thời này viết thư cho tôi xin biết bộ ngoại giao Mỹ đã chấp thuận 2 năm 6 tháng và khi nào thì hành, mà báo chí VN ở bên Mỹ đang tin mà tôi nhân được.

- Thành thật cảm ơn chị nhiều.

Kính thư

Nguyễn Trà Ly.

01 khám tổ tiên

VN ở Mỹ đang

ĐChị Nguyễn Trà Ly

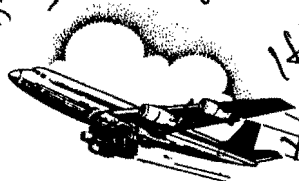
9/16 Lê Lợi Gò Vấp

T/P Hồ Chí Minh.

VIET NAM
08600
BUU CHINH
MS: 01

điều 3 năm
tả lữ - Bvt vắn
chưa 8 cái quyết hồ sơ
điều 3 năm 5 chục 8 cái
quyết các hls
vắn hết tư cao thiệp

TO: Kính gửi chủ



TO: Kính gửi chú Xuân Minh Th3
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22202-0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- ODP/Date
- Membership; Letter

3/17/90

CONTROL CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order; Form
- Computer Order
- Form "D"
- ODP/Date
- Membership; Letter
- Membership; Letter